TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 02/2020/QĐST- HNGĐ	*Đồng Hới, ngày 18 tháng 02 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, 54, 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Điều 144, khoản 2 Điều 149 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 4, Điều 6; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 36; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số: 326/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 15/2020/TLST- HNGĐ ngày 03 tháng 02 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1977; địa chỉ: Thôn, xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng và anh Nguyễn Xuân L, sinh năm 1979; địa chỉ: Thôn T, xã Q, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Th và anh Nguyễn Xuân L đăng ký kết hôn vào ngày 08/11/1999 tại UBND thị trấn N, huyện B, tỉnh Quảng Bình. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian. Sau đó hai vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn, như cải nhau, bất đồng quan điểm sống và sống đã ly thân nhau từ năm 2003 cho đến nay, không ai quan tâm đến ai. Tại biên bản hoà giải đoàn tụ không thành ngày 10/02/2020 Toà án đã giải thích các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật để anh, chị thấy được quyền và nghĩa vụ của mỗi bên, nhưng anh, chị xác định tình cảm vợ chồng không còn thương yêu nhau cả hai đều xin được công nhận thuận tình ly hôn theo đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con chung, chia tài sản chung ngày 03/02/2020.

[2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị Th và anh Nguyễn Xuân L đều khai chưa có nên Toà án không xem xét giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Th và anh Nguyễn Xuân L khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Toà án: Chị Nguyễn Thị Th và anh Nguyễn Xuân L thoả thuận, chị Th phải chịu lệ phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng, nhưng chị được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng chị đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số: 0006265 ngày 03/02/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Th và anh Nguyễn Xuân L.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Th và anh Nguyễn Xuân L đều khai chưa có nên Toà án không xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Th và anh Nguyễn Xuân L khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Toà án: Chị Nguyễn Thị Th và anh Nguyễn Xuân L thoả thuận, chị Th phải chịu lệ phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng, nhưng chị được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng chị đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số: 0006265 ngày 03/02/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKS TP. Đồng Hới;
- CCTHADS TP. Đồng Hới;
- UBND TT N, huyện B, tỉnh Quảng Bình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã có)

Hoàng Văn Lộc